

MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỘNG LỰC HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

● BÙI LÊ QUỲNH HƯƠNG¹ - LỘC VĂN NGHIÊM² - CAO TIẾN SỸ³

¹ Sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng - Email: hhuong121206@gmail.com

² Công ty Cổ phần kết cấu thép GSB

³ Đảng ủy xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

TÓM TẮT:

Động lực học tập là yếu tố then chốt quyết định đến thành công trong việc tiếp thu kiến thức. Bài viết khái quát cơ sở lý thuyết và tổng quan nghiên cứu, từ đó đề xuất mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến động lực học ngoại ngữ của sinh viên. Theo đó, mô hình nghiên cứu đề xuất bao gồm 1 biến phụ thuộc là: Động lực học tập tiếng Anh của sinh viên; 8 biến độc lập, đó là: Sự hứng thú; Định hướng học tập; Đặc tính cá nhân; Chất lượng giảng dạy; Giảng viên; Môi trường học tập; Điều kiện học tập; Công nghệ. Bài viết góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho các nghiên cứu tiếp theo nhằm kiểm định mô hình, đồng thời hỗ trợ các cơ sở đào tạo trong việc xây dựng chương trình giảng dạy và môi trường học tập hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của sinh viên.

Từ khóa: động lực học tập, học tiếng Anh, sinh viên, các trường đại học, TP. Hồ Chí Minh.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đã đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam, đặc biệt là tại TP. Hồ Chí Minh, trong việc nâng cao năng lực tiếng Anh cho sinh viên. Tiếng Anh không chỉ là công cụ giao tiếp quốc tế mà còn là điều kiện để tiếp cận tri thức mới, tham gia các chương trình đào tạo quốc tế và cạnh tranh trên thị trường lao động toàn cầu. Trước yêu cầu đó, các trường đại học tại TP. Hồ Chí Minh đã đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục thông qua việc mở rộng hợp

tác quốc tế và phát triển các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh. Nhiều trường đại học công lập và tư thục như Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Viện Đào tạo Quốc tế thuộc Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học RMIT Việt Nam, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh đã triển khai mở rộng các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, chương trình chất lượng cao, chương trình song ngữ và chương trình liên kết quốc tế. Việc tăng số lượng

chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, cùng với việc tiêu chuẩn hóa yêu cầu ngoại ngữ trong tuyển sinh, phản ánh rõ chiến lược quốc tế hóa giáo dục đại học và mục tiêu nâng cao năng lực hội nhập cho sinh viên. Song song đó, số lượng sinh viên quốc tế đến học tập tại Việt Nam, trong đó có tại TP. Hồ Chí Minh, ngày càng tăng, cho thấy xu hướng mở rộng quy mô và tầm ảnh hưởng của các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

Trong bối cảnh đó, câu chuyện về động lực học tiếng Anh của sinh viên trở nên đặc biệt quan trọng. Dưới góc độ tâm lý học giáo dục, động lực học tập là trạng thái nội tại thúc đẩy người học tham gia vào quá trình học, duy trì sự hứng thú và nỗ lực để đạt mục tiêu. Nghiên cứu của Nawaz, Amin và Tatla (2015) cho thấy động lực học tiếng Anh bị chi phối bởi nhiều yếu tố như môi trường học tập, chất lượng giảng dạy, nhận thức về giá trị của ngôn ngữ và sự hỗ trợ từ gia đình. Trong khi đó, nghiên cứu của Fiddiyasari và Pustika (2021) trong bối cảnh học trực tuyến tại Indonesia nhấn mạnh ảnh hưởng của công nghệ và năng lực tự học, đặc biệt là thách thức duy trì động lực khi thiếu sự tương tác trực tiếp.

Thực tiễn tại TP. Hồ Chí Minh cho thấy mỗi nhóm sinh viên đến từ ngành học, cơ sở đào tạo và điều kiện gia đình khác nhau đều chịu tác động đa chiều của nhiều yếu tố liên quan đến môi trường học tập và bối cảnh cá nhân. Vì vậy, việc xác định rõ các yếu tố ảnh hưởng cũng như mức độ tác động của từng yếu tố đối với động lực học tiếng Anh là cần thiết. Điều này không chỉ giúp các nhà quản lý giáo dục và giảng viên thiết kế chương trình giảng dạy phù hợp mà còn hỗ trợ sinh viên xây dựng chiến lược học tập hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục đại học tại TP. Hồ Chí Minh.

2. Cơ sở lý thuyết và giả thuyết nghiên cứu

2.1. Động lực học tập của sinh viên

Động lực học tập của sinh viên được chia làm 2 loại: động lực bên trong (intrinsic motivation) và động lực bên ngoài (extrinsic motivation). Động lực bên trong là sự thích thú, yêu thích hoặc vì mục tiêu và thành tích của bản thân. Dev (1997) đã chỉ ra, những sinh viên có động lực bên trong cao sẽ thúc đẩy họ hoàn thành công việc nhanh và hiệu quả hơn. Những sinh viên sẽ thích thử thách bản thân, tham gia nhiều hoạt động xã hội do trường tạo ra. Theo Vansteenkiste, Lens và Deci (2006), động lực

cá nhân đóng vai trò quan trọng, một người hành động với năng lực để thực hiện các nhiệm vụ của bản thân. Động lực bên ngoài bao gồm các yếu tố như: gia đình, xã hội, bạn bè, môi trường sống, văn hóa... Các yếu tố này tác động đến động lực học tập của sinh viên. Động lực bên trong và bên ngoài tác động qua lại và cùng ảnh hưởng đến động lực học tập của sinh viên.

2.2. Giả thuyết nghiên cứu

2.2.1. Các yếu tố bên trong (yếu tố nội tại)

+ Sự hứng thú

Nguyễn Hoài Nam, Cao Thị Quyên (2014) cho rằng, sự hứng thú là sự quan tâm đặc biệt của sinh viên đến các hoạt động liên quan tới học tập như đối tượng và quá trình học, tạo ra sự thôi thúc cho người học đến với việc tìm kiếm và lĩnh hội tri thức. Nhu cầu tìm tòi, học hỏi và dành thời gian cho việc học xuất phát từ sự yêu thích của sinh viên đối với môn học và là tiền đề cho sự hứng thú của người học đối với môn học. Sự hứng thú tạo cho sinh viên chủ động rèn luyện kỹ năng, đạt được mục tiêu đề ra và lĩnh hội tri thức cần thiết. Sự hứng thú là yếu tố quan trọng và có tác động đến việc hình thành động lực học của sinh viên đối với môn học. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H1: Sự hứng thú có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên.

+ Định hướng học tập

Việc xác định được định hướng mục tiêu học tập rõ ràng, phù hợp là điều kiện cần thiết góp phần ảnh hưởng đến động lực học của chính bản thân sinh viên (Klein và cộng sự, 2006, Williams và Williams (2011). Mục tiêu học tập tiếng Anh rõ ràng và cụ thể góp phần trong việc tạo động lực học tiếng Anh cho sinh viên. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H2: Định hướng học tập có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên

+ Đặc điểm tính cá nhân

Đặc tính cá nhân của người học có tác động đến động lực học tiếng Anh của sinh viên bao gồm: khả năng tiếp thu của người học, năng lực ghi nhớ, khả năng tập trung, các thành tích đã đạt được trước đó, tính cách ham học hỏi, mong muốn phát triển bản thân, khả năng lựa chọn phương pháp học... (Lê Thị Huyền Trâm, 2018). Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H3: Đặc tính cá nhân có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên.

2.2.2. Các yếu tố bên ngoài

+ Chất lượng giảng dạy

Theo Phạm Xuân Thanh (2000), chất lượng giảng dạy bao gồm các tiêu chí như: sự phù hợp của chương trình đào tạo với mục tiêu đào tạo; mức độ chặt chẽ của cấu trúc và hệ thống giảng dạy; sự phù hợp của khối lượng chương trình giảng dạy với sinh viên; sự hợp lý và công bằng trong đánh giá, kiểm tra; trình độ chuyên môn của giảng viên... Chất lượng giảng dạy tiếng Anh như chương trình giảng dạy tiếng Anh, mục tiêu giảng dạy tiếng Anh, đánh giá và kiểm tra trình độ tiếng Anh của sinh viên cũng là một nhân tố quan trọng làm tăng động lực học tiếng Anh của sinh viên, từ đó góp phần làm tăng chất lượng học tập của sinh viên và mang lại kết quả tốt. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H4: Chất lượng giảng dạy có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên.

+ Giảng viên

Giảng viên đóng vai trò rất quan trọng trong việc định hướng và hình thành động lực học của sinh viên. Theo Williams và Williams (2011), trình độ chuyên môn của giảng viên, kỹ năng giảng dạy tốt và sự quan tâm đến sinh viên góp phần làm ảnh hưởng tích cực đến động lực học tập. Sự mong đợi và tin tưởng của giảng viên đối với sinh viên tác động đến sự cố gắng và thái độ học tập của sinh viên (Raffini, 1993).

Sự nhiệt tình của giảng viên tiếng Anh quyết định đến sự lôi cuốn và đam mê của sinh viên đối với môn tiếng Anh. Vai trò của giảng viên vô cùng quan trọng trong việc hình thành động lực học, duy trì sự hứng thú vào các hoạt động liên quan đến việc học tiếng Anh của sinh viên. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H5: Giảng viên có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên.

+ Môi trường học tập

Phạm (2006) định nghĩa, môi trường học tập: “tập hợp những yếu tố về không gian, nhân lực, tài lực, vật lực tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc học tập đạt kết quả tốt”. Các yếu tố của môi trường học tập như cơ sở vật chất, điều kiện và hoàn cảnh nơi hoạt động học tập diễn ra, gia đình và xã hội tạo ra môi trường học tập cho người học.

Một môi trường học tập bao gồm các điều kiện như sự an toàn, thân thiện, hòa đồng, được tôn trọng giúp tạo cho sinh viên sự chủ động trong quá trình

lĩnh hội tri thức (Williams, Kaylene C, Caroline, 2011). Môi trường học tập tiếng Anh như hoàn cảnh tiếp xúc với tiếng Anh, nơi diễn ra hoạt động học tiếng Anh hay điều kiện học tiếng Anh ảnh hưởng tới động lực học tiếng Anh của sinh viên. Theo Williams, Kaylene C, Caroline (2011), sự cần thiết trong việc tạo ra một môi trường học tập giúp cho sinh viên cảm thấy thoải mái, sẵn sàng tiếp nhận kiến thức mới. Sự sôi nổi trong môi trường học tập tiếng Anh giúp cho động lực học tập tiếng Anh của sinh viên được tăng lên rõ rệt. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H6: Môi trường học tập có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên

+ Điều kiện học tập

Nguồn tài liệu học tập tiếng Anh chất lượng, phong phú, với nội dung kiến thức được cập nhật liên tục, tạo cho sinh viên khả năng tự học và nâng cao động lực học tiếng Anh của sinh viên. Khi các yếu tố về điều kiện học tập như: tài liệu, giáo trình, thiết bị trong lớp học... nếu được đáp ứng đầy đủ sẽ tạo điều kiện tốt tác động tới khả năng thu nạp kiến thức mới của sinh viên. Sự phấn khích và hứng thú trong việc học tiếng Anh của sinh viên được tăng lên khi được ở trong một điều kiện học tập với trang thiết bị, tài liệu học tập hiện đại và đầy đủ. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H7: Điều kiện học tập có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên

+ Công nghệ

Công nghệ phát triển bùng nổ, nhanh chóng tạo ra sự thúc đẩy và phát triển đáng kể đối với hoạt động dạy và học ngoại ngữ ở khắp nơi trên thế giới, đặc biệt ở những nước nơi người học ít có cơ hội tiếp xúc với môi trường giao tiếp ngoại ngữ thực tế hằng ngày (Benson, 2011). Các ứng dụng công nghệ học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, trên các thiết bị thông minh hiện nay như Kahoot!, Nearpod, Quizizz, Quizlet, World wall, Mentimeter... tạo ra sự giải trí trong quá trình học ngoại ngữ của người học bằng các hình ảnh minh họa bắt mắt, trò chơi và điểm số, thời gian, tạo ra sự thử thách và phấn khích cho người học, từ đó mang lại hiệu quả tích cực đến động lực học ngoại ngữ của sinh viên. Từ đó, giả thuyết nghiên cứu sau được đề xuất:

H8: Công nghệ có tác động cùng chiều đến động lực học tiếng Anh của sinh viên.

3. Mô hình nghiên cứu đề xuất

Từ các giả thuyết nghiên cứu nói trên, nhóm tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu như Hình 1 với các yếu tố ảnh hưởng đến động lực học tiếng Anh của sinh viên tại các trường đại học ở TP. Hồ Chí Minh.

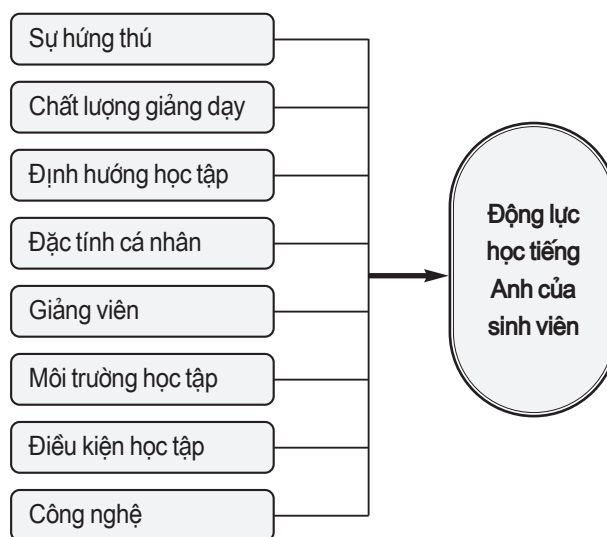
4. Kết luận và hàm ý nghiên cứu

Bài viết đã hệ thống hóa cơ sở lý thuyết và tổng hợp các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến động lực học tiếng Anh của sinh viên, qua đó đề xuất mô hình nghiên cứu gồm một biến phụ thuộc là động lực học tiếng Anh của sinh viên và tám biến độc lập gồm: sự hứng thú, định hướng học tập, đặc tính cá nhân, giảng viên, môi trường học tập, điều kiện học tập và công nghệ.

Mô hình này là cơ sở định hướng cho các nghiên cứu tiếp theo nhằm kiểm định mức độ tác động của từng yếu tố đến động lực học tiếng Anh của sinh viên tại các trường đại học ở TP. Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu trong tương lai được kỳ vọng sẽ cung cấp bằng chứng thực nghiệm phục vụ công tác hoạch định chính sách, xây dựng chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ giảng viên, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập ngoại ngữ trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Từ mô hình đề xuất, các nghiên cứu tiếp theo có thể tiến hành thu thập dữ liệu định lượng để kiểm định độ tin cậy và giá trị thang đo, đồng thời phân

Hình 1: Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

tích mức độ tác động của từng yếu tố đến động lực học tiếng Anh. Việc mở rộng phạm vi khảo sát sang các địa phương khác hoặc so sánh giữa các nhóm ngành đào tạo sẽ giúp tăng tính khái quát cho mô hình. Ngoài ra, các nghiên cứu định tính chuyên sâu có thể được thực hiện nhằm khám phá thêm những yếu tố tiềm ẩn khác như ảnh hưởng của văn hóa học tập hoặc xu hướng ứng dụng công nghệ mới trong giảng dạy ngoại ngữ. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Tài liệu tiếng Việt:

Hoàng Thị Mỹ Nga và Nguyễn Tuấn Kiệt (2016), Phân tích các nhân tố tác động đến động lực học tập của sinh viên kinh tế Trường Đại học Cần Thơ, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, 107-115.

Lê Thị Huyền Trâm (2018), Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc học tiếng Anh của sinh viên khoa Kế toán, Trường Đại học Duy Tân, Tạp chí Công Thương, Số 14, tháng 11/2018, trang 226-231.

Nguyễn Hoài Nam, Cao Thị Quyên (2014), Nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên Trường Cao đẳng nghề, Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 59(8), 142-150.

Phạm Hồng Quang (2006), Môi trường giáo dục. Nhà xuất bản Giáo dục.

Tài liệu tiếng nước ngoài:

Benson, P. (2011). Language learning and teaching beyond the classroom: An introduction to the field. In P. Benson & H. Reinders (Eds.), Beyond the language classroom (pp. 7–16). London: Palgrave Macmillan.

Dev, P. C. (1997). Intrinsic Motivation and Academic Achievement: What Does Their Relationship Imply for the Classroom Teacher? Remedial and Special Education, 18(1), 12–19.

Fiddiyasari, A., & Pustika, R. (2021). Students' Motivation in English Online Learning during Covid-19 Pandemic at SMA Muhammadiyah Gadingrejo. J. English Lang. Teach. Learn, 2(2), 57-61.

Klein, H. J., Noc, R. A., & Wang, C. (2006). Motivation to learn and course outcomes: The impact of delivery mode, learning goal orientation, and perceived barriers and enablers. *Personnel Psychology*, 59, 665-702.

Nawaz, H., Amin, M., & Tatla, I. A. (2015). Factors Affecting Students' Motivation Level to Learn English as a Second Language in the Pakistani University Context. *Journal of Research & Reflections in Education (JRRE)*, 9(2).

Raffini, J. P. (2013). *Winners without Losers: Structures and Strategies for Increasing Student Motivation To Learn*. ERIC Number: ED362952.

Vansteenkiste, M., Lens, W., & Deci, E. L. (2006). Intrinsic versus extrinsic goal-contents in self-determination theory: Another look at the quality of academic motivation. *Educational Psychologist*, 41, 19-31.

Williams, Kaylene C., & Caroline C. Williams (2011). Five Key Ingredients for Improving Student Motivation. *Research in Higher Education Journal*, 12, 104-122.

Ngày nhận bài: 5/8/2025

Ngày phản biện và sửa chữa: 25/8/2025

Ngày chấp nhận đăng: 17/9/2025

A RESEARCH MODEL OF FACTORS INFLUENCING ENGLISH LEARNING MOTIVATION AMONG UNIVERSITY STUDENTS IN HO CHI MINH CITY

● **BUI LE QUYNH HUONG¹**

● **LOC VAN NGHIEM²**

● **CAO TIEN SY³**

¹Student, Lac Hong University

²GSB Steel Structure Joint Stock Company

³Party Committee of Dau Giay Commune, Dong Nai Province

ABSTRACT:

Learning motivation is a crucial determinant of students' success in acquiring knowledge. This study presents the theoretical foundations and a review of existing research to develop a conceptual model of factors influencing students' motivation to learn foreign languages. The proposed model comprises one dependent variable, students' motivation to learn English, and eight independent variables: interest, learning orientation, personal characteristics, teaching quality, lecturers, learning environment, learning conditions, and technology. This study provides a scientific basis for future empirical testing of the model and offers practical insights for educational institutions to design effective teaching programs and learning environments that enhance motivation and prepare students for international integration.

Keywords: learning motivation, learning English, students, universities, Ho Chi Minh City.